

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	9,800 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-	-	-

DT thuần	2024	13.8	YoY ▲ 1.60 ▲ 13.0%
		tỷ VNĐ	

LN gộp	2024	5.10	YoY ▲ 2.78 ▲ 119%
		tỷ VNĐ	

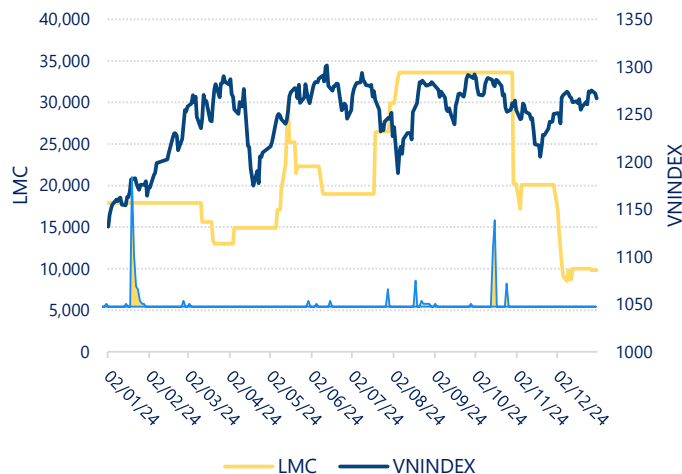
LN thuần	2024	3.78	YoY ▲ 1.61 ▲ 74.1%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	2.78	YoY ▲ 1.17 ▲ 72.6%
		tỷ VNĐ	

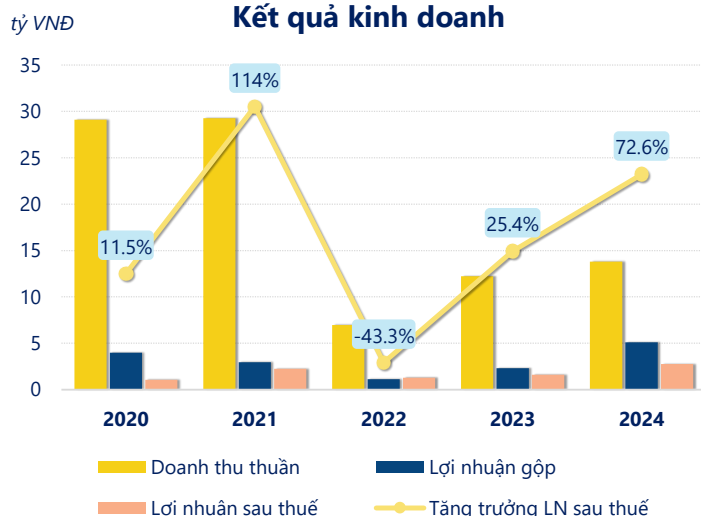
ROE	2024	10.8%	+/- YoY ▲ 4.0%
-----	------	-------	-------------------

ROA	2024	9.5%	+/- YoY ▲ 4.1%
-----	------	------	-------------------

Lịch sử giá



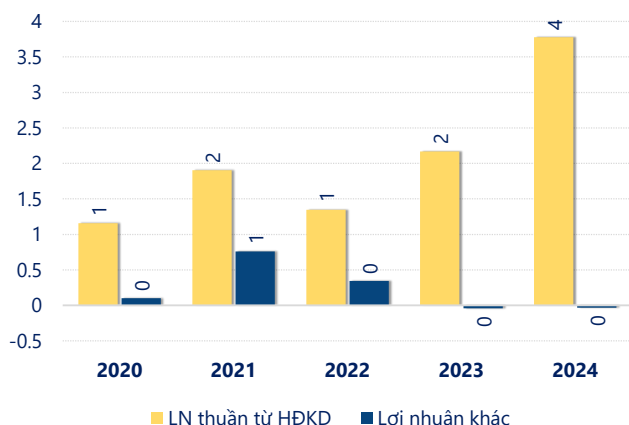
Kết quả kinh doanh



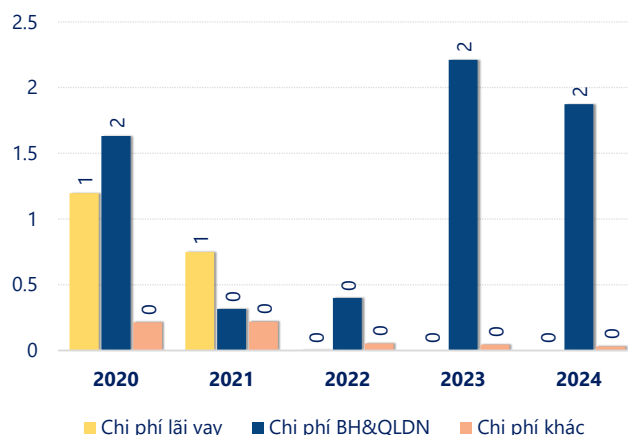
Kết quả kinh doanh **LMC** năm **2024**, doanh thu thuần **tăng mạnh 13.0%** đạt **13.81** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 72.6%** đạt **2.78** tỷ đồng.

Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **10.8%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.

tỷ VNĐ

Cơ cấu lợi nhuận

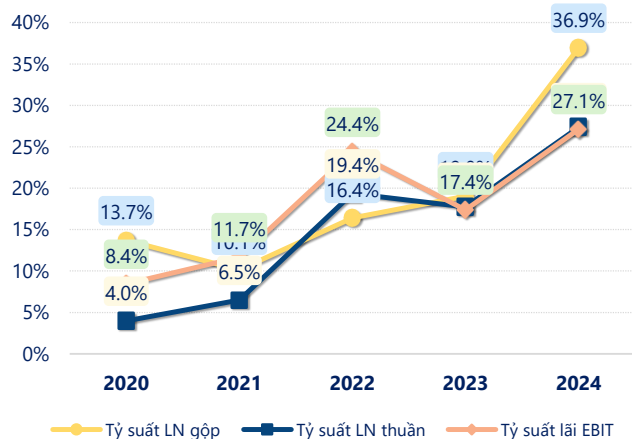
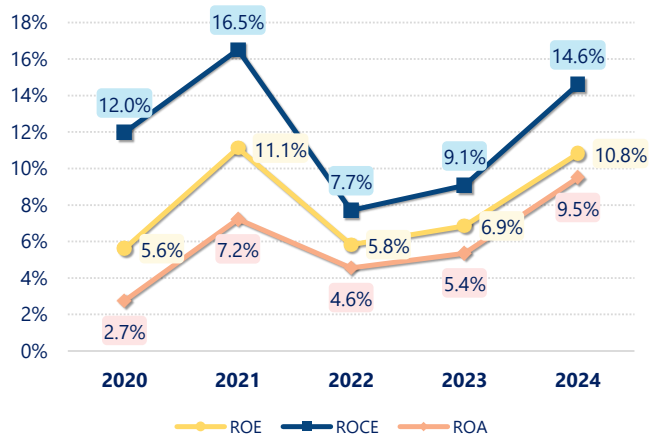
tỷ VNĐ

Cơ cấu chi phí

Năm **2024**, LMC có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **3.78** tỷ đồng, **tăng lên 1.61** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (2.07 tỷ đồng) là 1.71 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm xuống** còn **1.88** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.03** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của LMC năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **10.8%**, **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.

Tỷ suất lợi nhuận**Tỷ suất sinh lợi**

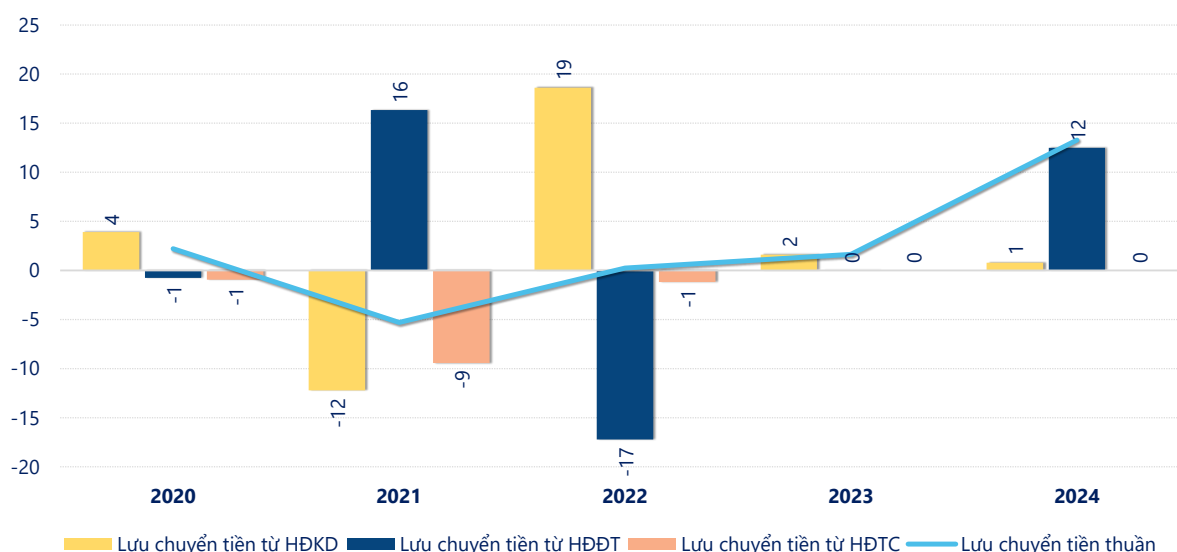
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	29.1	29.3	6.96	12.2	13.8
Giá vốn hàng bán	25.1	26.3	5.82	9.90	8.70
Lợi nhuận gộp	3.99	2.97	1.14	2.32	5.10
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00	0.61	2.06	0.56
Chi phí TC	1.20	0.75	0.00	0	0.01
Chi phí lãi vay	1.20	0.75	0.00	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	1.32	0.00	0	0.07	0
Chi phí QLDN	0.31	0.31	0.40	2.14	1.88
LN thuần từ HĐKD	1.16	1.90	1.35	2.17	3.78
Lợi nhuận khác	0.10	0.76	0.34	-0.04	-0.03
LN trước thuế	1.26	2.67	1.69	2.13	3.74
Lợi nhuận sau thuế	1.05	2.26	1.28	1.61	2.78
LNST của CĐ cty mẹ	1.05	2.26	1.28	1.61	2.78

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của LMC bằng **13.28** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (1.65 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **0.80** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **12.49** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **0.00** tỷ đồng.